TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày 27-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoàng Dân.

Ông Phan Mạnh Tưởng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Trung S, sinh ngày 13/01/1996 tại Thôn U, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn U, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Lê Thị M; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 10/4/2018 đến nay. *Có mặt*.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc C– Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/4/2018, Phạm Trung S đến nhà nghỉ K123 thuộc thôn C, xã P và thuê phòng nghỉ số 13. Chiều ngày 09/4/2018, S gọi điện cho Lê Minh

T đến ở cùng. Trưa ngày 10/4/2018, S thuê một người chở xe máy đến khu vực C, huyện P tìm mua ma túy và được một người nam giới không quen biết bán cho một lượng ma túy với số tiền 1.200.000 đồng. S mang về nhà nghỉ và đã lấy ra một phần để cùng T sử dụng. Số còn lại để ở nơi giường nằm. Đến chiều ngày 10/04/2018 bị Công an huyện Mỹ Đức phát hiện thu giữ.

Tại kết luận giám số 3605/KLGĐ-PC54 ngày 20/4/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (thu giữ của Phạm Trung S) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,182 gam".

Cáo trạng số 39/CT-VKS-MĐ ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố Phạm Trung S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện hút, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả lại cho Phạm Trung S 01 điện thoại di động Iphone 5.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bản thân thuộc hộ nghèo nên đề nghị xử phạt thấp hơn mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị

cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/4/2018 Phạm Trung S đã tàng trữ trái phép 1,182 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, tác động xấu đến trật tự trị an của địa phương, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Phạm Trung S không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, bản thân đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện hút, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Đối với hành vi của Lê Minh T cùng Phạm Trung S sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên xét T cũng là đối tượng nghiện ma túy nên Công an huyện Mỹ Đức đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Lê Minh T là có căn cứ.

Đối với Lê Văn H là chủ nhà nghỉ, sau khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm tại cơ sở kinh doanh đã chủ động trình báo cơ quan chức năng nên Công an huyện Mỹ Đức không xử lý là đúng.

[5] Về nguồn ma túy: Do Phạm Trung S không xác định được rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của đối tượng bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ là có căn cứ.

[6] Về tang vật: 01 điện thoại di động NOKIA 105 thu giữ của Lê Minh T và 01 điện thoại Iphone 5 thu giữ của Phạm Trung S, không liên quan đến tội phạm nên Công an huyện Mỹ Đức trả lại điện thoại cho T là phù hợp, đối với 01 điện thoại thoại Iphone 5 tuyên trả lại cho S.

Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Trung S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Phạm Trung S **20 (Hai mươi) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 1,182 gam ma túy loại Methampheamine, thu giữ của bị cáo.

Trả lại Phạm Trung S 01 điện thoại di động Iphone 5.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục thi hành án huyện Mỹ Đức.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Bùi Đức Hiệp